

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/DS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2019
“*V/v: TrA chấp hợp đồng tín dụng*”.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Hữu Lực

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Trung Văn

Ông Khương Trung Thành

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà:*
Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2019 về việc TrA chấp hợp đồng tín dụng. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (tên viết tắt: VPbank); địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Chí D: Ông Phạm Tuấn A – Chức vụ: Phó Giám Đốc Trung tâm pháp luật ngân hàng SME và cá nhân (Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018) (vắng mặt).

Người được ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A: Ông Nguyễn Huy Th (có mặt) - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng AMC (Theo văn bản ủy quyền số 1531/2019/UQ-VPB ngày 17/4/2019);

- *Bị đơn:* A Nguyễn Trung A, sinh năm 1996

Nơi cư trú: thôn Q, xã Tiên Lữ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/4/2019 và các lời khai tiếp theo trong quá

trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Huy Thông trình bày: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (gọi tắt là Ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số: LD1618800962 ngày 01/7/2016 cho A Nguyễn Trung A vay số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất vay trong hạn: 35%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, khoản vay không có tài sản bảo đảm, kỳ hạn trả nợ gốc + lãi trả đều hàng tháng, A A đã nhận đủ số tiền nêu trên.

Trong quá trình vay, A Nguyễn Trung A đã trả được 308.087 đồng tiền gốc và 794.543 đồng tiền lãi vào ngày 04/9/2016. Từ ngày 05/9/2016, A A đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng do không trả đủ số tiền gốc và lãi theo như hợp đồng đã ký kết nên Ngân hàng đã chuyển khoản nợ sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng đề nghị A A phải trả nợ cho Ngân hàng toàn bộ số tiền gốc, lãi và các khoản phát sinh liên quan theo hợp đồng tín dụng với tổng số tiền tính đến hết ngày 25/9/2019 là 51.932.551 đồng, trong đó nợ gốc 19.691.913 đồng, nợ lãi trong hạn 593.492 đồng, nợ lãi quá hạn 31.647.146 đồng và A Nguyễn Trung A phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: LD1618800962 ngày 01/7/2016, kể từ ngày 26/9/2019 đến khi trả nợ xong.

Bị đơn là A Nguyễn Trung A quá trình giải quyết vụ án luôn vắng mặt, không có mặt để trình bày quan điểm và tham gia hòa giải tại Tòa án. Qua xác minh tại địa phương và gia đình A A là bà Trần Thị Cành (mẹ đẻ A A) cho biết: A A vẫn đang ở cùng bà, A A hay đi làm ăn xa nhưng vẫn thường xuyên về nhà và vẫn có hộ khẩu thường trú tại thôn Quảng, xã Tiên Lữ huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, A A chưa làm thủ tục cắt khẩu hoặc tạm trú, tạm vắng ở đâu. Các lần Tòa án báo gọi A A, địa phương đều giao giấy triệu tập cho gia đình A A nhưng A A có tình lẩn tránh, vắng mặt không đến Tòa làm việc.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án về việc trả chấp hợp đồng tín dụng là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên tòa đến trước khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc A Nguyễn Trung A phải trả cho ngân hàng tổng số tiền tính đến hết ngày 25/9/2019 là 51.932.551 đồng, trong đó nợ gốc 19.691.913 đồng, nợ lãi trong hạn 593.492 đồng, nợ lãi quá hạn 31.647.146 và A Nguyễn Trung A phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: LD1618800962 ngày 01/7/2016, kể từ ngày 26/9/2019 đến khi trả nợ xong

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có đơn khởi kiện A Nguyễn Trung A về hợp đồng tín dụng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là trA chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 01/7/2016, Ngân hàng và A Nguyễn Trung A có ký hợp đồng tín dụng và Ngân hàng có đơn khởi kiện về hợp đồng tín dụng. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Bộ luật dân sự năm 2005, Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã gửi thông báo thụ lý, giấy triệu tập, thông báo về phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho các đương sự. Tuy nhiên, bị đơn là A Nguyễn Trung A vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay mặc dù Tòa án đã gửi giấy thông báo, triệu tập hợp lệ cho A A biết. Tòa án đã trực tiếp xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Lữ, gặp trực tiếp mẹ đẻ A A là bà Trần Thị Cành, kết quả xác minh, làm việc xác định A A vẫn còn hộ khẩu tại thôn Quãng, xã Tiên Lữ, chưa cắt khẩu, A A không làm thủ tục tạm vắng tại địa phương, hiện nay A A đi làm ăn xa, thỉnh thoảng vẫn về nhà, nhưng chính quyền địa phương và gia đình A A không biết địa chỉ chính xác.

Tại phiên tòa A A vắng mặt, không có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đã được Tòa án gửi giấy báo, giấy triệu tập hợp lệ, A A vẫn tiếp tục vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt A A theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về yêu cầu A Nguyễn Trung A phải trả tổng số tiền tính đến hết ngày 25/9/2019 là 51.932.551 đồng, trong đó nợ gốc 19.691.913 đồng, nợ lãi trong hạn 593.492 đồng, nợ lãi quá hạn 31.647.146 và A Nguyễn Trung A phải tiếp tục trả lãi theo hợp đồng tín dụng số: LD1618800962 ngày 01/7/2016, kể từ ngày 26/9/2019 đến khi trả nợ xong, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 01/7/2016, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng ký hợp đồng tín dụng cho A Nguyễn Trung A vay 20.000.000 đồng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất 35%, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, khi vay không có tài sản bảo đảm. Trong quá trình vay vốn ngân hàng A A đã trả được 308.087 đồng tiền gốc và 794.543 đồng tiền lãi. Đến nay còn nợ lại tổng số tiền là: 51.932.551 đồng, trong đó nợ gốc 19.691.913 đồng, nợ lãi trong hạn 593.492 đồng, nợ lãi quá hạn 31.647.146 (tính đến hết ngày 25/9/2019).

Mặc dù quá trình giải quyết vụ án A A vắng mặt, nhưng qua xem xét các tài liệu, chứng cứ do Ngân hàng cung cấp thấy rằng: số tiền vay, thời gian vay và các thỏa thuận, cam kết trong hợp đồng tín dụng số: LD1618800962 ngày 01/7/2016, cũng như quá trình thực hiện hợp đồng giữa Ngân hàng và A Nguyễn Trung A là

có căn cứ. Việc A A không trả được nợ cho Ngân hàng như thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng là vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với A Nguyễn Trung A, buộc A Nguyễn Trung A phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số nợ gốc là 51.932.551 đồng, trong đó nợ gốc 19.691.913 đồng, nợ lãi trong hạn 593.492 đồng, nợ lãi quá hạn 31.647.146 (tính đến hết ngày 25/9/2019) và A A tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số LD1618800962 ngày 01/7/2016, kể từ ngày 26/9/2019 đến khi trả nợ xong.

[5]. Về án phí: Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

A Nguyễn Trung A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 51.932.551 đồng x 5% = 2.596.627 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471, 473, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng đối với A Nguyễn Trung A:

Buộc A Nguyễn Trung A phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền tính đến hết ngày 25/9/2019 là: 51.932.551 đồng (trong đó nợ gốc 19.691.903 đồng, nợ lãi trong hạn 593.492 đồng, nợ lãi quá hạn 31.647.146 đồng) và A Nguyễn Trung A phải trả tiền lãi quá hạn trên số dư nợ gốc theo hợp đồng tín dụng số LD1618800962 ngày 01/7/2016, kể từ ngày 26/9/2019 đến khi trả nợ xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

A Nguyễn Trung A phải chịu 2.596.627 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2017/0000094 ngày 17/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Lực